Digitally signed by Vn phòng y ban nhân dân
Date: 2018.11.02 08:07:31 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 45 /2018/QĐ-UBND	*Đồng Nai, ngày 01 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành đơn giá khai thác dữ liệu trực tuyến trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Giá ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14/6/2017 của Chính phủ về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Nghị định số 72/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 33/2013/TT-BTNMT ngày 25/10/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật Lưu trữ tài liệu đất đai;

Căn Thông tư số 34/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống thông tin đất đai;

Căn cứ Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của Bộ Tài chính quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1077/TTr-STNMT ngày 17/9/2018 và Báo cáo số 539/BC-STNMT ngày 18/10/2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đơn giá khai thác dữ liệu trực tuyến trong lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Đơn giá khai thác dữ liệu trực tuyến trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là cơ sở để xác định khoản thu đối với người có nhu cầu sử dụng dữ liệu về đất đai của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền quản lý thông tin, dữ liệu về đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai qua 2 hình thức, gồm:

1. Khai thác dữ liệu chi tiết của từng thửa đất bằng hình thức ký Hợp đồng và cấp tài khoản truy cập.

2. Khai thác dữ liệu chi tiết của từng thửa đất bằng hình thức nhắn tin SMS đến đầu số 8588.

Điều 3. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức triển khai, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện Đơn giá khai thác dữ liệu trực tuyến trong lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc và kịp thời báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15/11/2018.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và các đơn vị, các tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 5;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế Ngân sách HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu VT, CNN, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quốc Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phục

Phụ lục

ĐƠN GIÁ KHAI THÁC DỮ LIỆU TRỰC TUYẾN TRONG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 45 /2018/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Chi phí trực tiếp						Chi phí dịch vụ thuê bao đầu số	Chi phí chung 15 %	Đơn giá sản phẩm	Đơn giá sản phẩm trừ chi phí khấu hao
			Nhân công (đồng)	Vật tư (đồng)	Công cụ dụng cụ (đồng)	KH máy (đồng)	Điện năng (đồng)	Tổng cộng (đồng)				
1	Khai thác dữ liệu trực tuyến trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường dưới hình thức nhắn tin (SMS)	Tin nhắn	657	1.009	17	16	44	1.744	3.013	262	5.018	5.000
2	Khai thác dữ liệu trực tuyến trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường dưới hình thức Web, ứng dụng Mobile (khai thác dưới hình thức đăng ký và được cấp quyền truy cập).	Thửa	657	1.009	17	16	44	1.744		262	2.005	1.987

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quốc Hùng